

Bản án số: 67/2021/DS-PT.

Ngày: 02/6/2022

*“V/v: Tranh chấp thực hiện nghĩa vụ
trả tiền”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH B**

Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Ngữ, ông Đặng Văn Quyết.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B: Ông Lương Thất Tùng – Kiểm sát viên.

Ngày 02/6/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 09/2022/TLPT- DS ngày 14/2/2022 về việc: “Tranh chấp thực hiện nghĩa vụ trả tiền”

Do bản án dân sự sơ thẩm số 136/2021/DS-ST ngày 15/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố B bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 62/2022/QĐ-PT ngày 14/4/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 97/2022/QĐ-PT ngày 5/5/2022 giữa:

*** *Nguyên đơn:*** Công ty Cổ phần xây dựng – Tư vấn và Thương mại Thành Q. Trụ sở: Số 02, tập thể 2B, đường Cát Đá, phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Xuân Đãi – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc. Đại diện theo ủy quyền khởi kiện: Ông Đoàn Văn D – Chức vụ: Phó Giám đốc (Vắng mặt)

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Công ty Luật TNHH M, địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Hà Thành Plaza, số 102, phố T Thịnh, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật của Công ty Luật TNHH M: ông Lê Đình V – Chức vụ: Giám đốc. (Có mặt)

*** *Bị đơn:*** Công ty TNHH Xã hội PQ.

Địa chỉ: Khu phố 3, phường Mỹ Độ, thành phố B, tỉnh B

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hồng T – Chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Không Thị Thuý, sinh năm 1959, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên Chủ sở hữu Công ty TNHH xã hội PQ (Có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Công ty TNHH xã hội PQ: Luật sư Dương Ngọc Thực – Văn phòng Luật sư Dương Ngọc Thực, Đoàn Luật sư tỉnh B (vắng mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Trung tâm nhân đạo PQ B; địa chỉ trụ sở trung tâm: Khu phố 3, phường Mỹ Độ, thành phố B. Do bà Không Thị Thuý, sinh năm 1959, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm nhân đạo PQ B là đại diện theo pháp luật (Có mặt)

*** Người kháng cáo:** Nguyên đơn là Công ty Cổ phần Xây dựng – Tư vấn và Thương mại Thành Q do ông Đoàn Văn D đại diện theo ủy quyền.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là Công ty Cổ phần Xây dựng - Tư vấn và Thương Mại Thành Q trình bày:

Ngày 11/3/2012 Công ty Cổ phần Xây dựng - Tư vấn và Thương Mại Thành Q (sau đây viết tắt là Công ty Thành Q) ký Hợp đồng thi công xây dựng số 01/HĐTCXD với Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thương mại và Dịch vụ PQ (nay là Công ty TNHH Xã hội PQ, sau đây viết tắt là Công ty PQ). Theo hợp đồng thì Công ty PQ thoả thuận cho Công ty Thành Q san lấp mặt bằng thuộc gói thầu xây dựng công trình hạ tầng của Trung tâm Nuôi dưỡng phục hồi chức năng Nạn nhân da cam tỉnh B. Sau khi ký Hợp đồng, Công ty Thành Q thực hiện hợp đồng mà hai bên không có tranh chấp. Ngày 16/6/2012, Công ty Thành Q và Công ty PQ lập biên bản xác nhận khối lượng. Đến ngày 08/7/2012, giữa hai công ty chốt số tiền phải thanh toán theo khối lượng công việc mà Công ty Thành Q đã thực hiện, theo đó Công ty PQ phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Thành Q số tiền theo khối lượng công việc đã thực hiện xong. Do công ty PQ gặp khó khăn về nguồn vốn nên mới chỉ thanh toán cho Công ty Thành Q được một phần, Công ty Thành Q đã nhiều lần đòi nợ nhưng Công ty PQ vẫn chưa thanh toán đầy đủ. Sau đó, người đại diện công ty Thành Q và bà Không Thị Thuý là người đại diện theo pháp luật Công ty PQ và Trung tâm nhân đạo PQ B lại lập biên bản chốt nợ vào ngày 10/11/2016, với nội dung Công ty PQ còn nợ Công ty Thành Q số tiền 1.710.000.000 đồng và hai bên thống nhất số nợ này chuyển giao cho Trung tâm nhân đạo PQ B cùng với Công ty PQ có trách nhiệm trả nợ cho Công ty Thành Q. Do chưa thanh toán được nên ngày 12/9/2017 bà Không Thị T là người đại diện theo pháp luật cho Trung tâm nhân đạo PQ B và Công ty PQ với đại diện Công ty Thành Q lập biên bản làm việc với cam kết Trung tâm nhân đạo PQ B và Công ty PQ sẽ trả cho Công ty Thành Q số tiền gốc còn nợ là 1.710.000.000 đồng và tiền lãi theo thoả thuận

là 1%/ tháng kể từ ngày 19/7/2012 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Tuy nhiên, cho đến nay Trung tâm nhân đạo PQ B và Công ty PQ và vẫn chưa thực hiện việc thanh toán gốc và lãi cho công ty Thành Q. Vì vậy, Công ty Thành Q khởi kiện đề nghị Toà án buộc Trung tâm nhân đạo PQ B và Công ty PQ phải liên đới trả cho Công ty Thành Q số tiền gốc còn nợ là 1.710.000.000 đồng và lãi theo thoả thuận là 1%/tháng kể từ ngày 19/7/2012 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Bị đơn là Công ty TNHH xã hội PQ do bà Khổng Thị T đại diện theo ủy quyền trình bày: Bà là đại diện cho Công ty PQ và Trung tâm nhân đạo PQ B thống nhất với lời khai của đại diện nguyên đơn và thừa nhận Công ty PQ và Trung tâm nhân đạo PQ B còn nợ Công ty Thành Q số tiền gốc chưa thanh toán là 1.710.000.000 đồng. Tuy nhiên, do hiện nay Công ty PQ và Trung tâm nhân đạo PQ B đang khó khăn nên chưa có điều kiện trả một lần cho Công ty Thành Q. Nay Công ty PQ và Trung tâm nhân đạo PQ B đồng ý sẽ có trách nhiệm liên đới trả nợ số tiền gốc và xin được trả làm nhiều lần và chốt hạn trả cuối cùng vào tháng 10/2019 sẽ trả hết số nợ gốc trên cho công ty Thành Q. Về phần lãi phát sinh trên số tiền gốc tính từ ngày 19/7/2012 cho đến nay như yêu cầu của nguyên đơn thì bị đơn cũng đồng ý nhưng xin Công ty Thành Q giảm cho Công ty PQ và Trung tâm nhân đạo PQ B 50% số tiền lãi phát sinh để bị đơn lo liệu trả tiền gốc cho Công ty Thành Q. Nếu công ty Thành Q không đồng ý thì bị đơn đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Trung tâm nhân đạo PQ B do bà Khổng Thị T đại diện trình bày: Số nợ trên phát sinh từ hợp đồng thi công xây dựng số 01/HĐTCXD giữa công ty Thành Q và Công ty PQ như đã trình bày ở trên. Tuy nhiên, sau khi quyết toán thì giữa Công ty PQ và Công ty Thành Q đã thống nhất chuyển giao phần công nợ mà Công ty PQ còn nợ Công ty Thành Q cho Trung tâm nhân đạo PQ B và Công ty PQ có trách nhiệm liên đới trả nợ cho công ty Thành Q, vì Trung tâm nhân đạo PQ là đơn vị thụ hưởng toàn bộ công trình. Do vậy, nay tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trung tâm nhân đạo PQ B đồng ý có trách nhiệm liên đới với Công ty PQ trả số nợ trên cho Công ty Thành Q. Về phương án và thời gian trả nợ gốc cũng như về tiền lãi thì người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đồng ý với ý kiến của bị đơn.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 54/2018/DS – ST ngày 23/11/2018 của Toà án nhân dân thành phố B quyết định: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần xây dựng – Tư vấn và Thương mại Thành Q. Buộc Công ty TNHH Xã hội PQ và Trung tâm nhân đạo PQ B phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Công ty Cổ phần xây dựng Tư vấn và Thương mại Thành Q tổng số tiền 3.009.600.000 đồng (trong đó tiền gốc chưa thanh toán là 1.1710.000.000 đồng và tiền lãi là 1.299.600.000 đồng).

Sau khi xét xử sơ thẩm Công ty TNHH Xã hội PQ kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm. Tại bản án dân sự phúc thẩm số 56/2019/DS – PT ngày 23/5/2019, Toà án nhân

dân thành phố B quyết định: Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Quyết định giám đốc thẩm số 50/2020/DS – GĐT ngày 27/8/2020 huỷ toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm số 54/2018/DS – ST ngày 23/11/2018 của Toà án nhân dân thành phố B và bản án dân sự phúc thẩm số 56/2019/DS – PT ngày 23/5/2019 của Toà án nhân dân thành phố B, giao hồ sơ về cho Toà án nhân dân thành phố B xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm. Lý do huỷ án, do Toà án cấp sơ thẩm và phúc thẩm chưa thu thập tài liệu, chứng cứ để làm rõ các nội dung buộc Trung tâm nhân đạo PQ B và Công ty PQ cùng liên đới trả nợ cho Công ty Thành Q có đúng quy định của pháp luật hay không mà chỉ căn cứ vào thoả thuận tại các văn bản ngày 10/11/2016 và ngày 12/9/2017 để buộc Trung tâm nhân đạo PQ B liên đới cùng Công ty PQ trả cho Công ty Thành Q số tiền gốc là 1.710.000.000 đồng và tiền lãi là 1.299.600.000 đồng, tổng cộng là 3.009.600.000 đồng là chưa đủ căn cứ, ảnh hưởng đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng xã hội.

Quá trình tố tụng tại Toà án nhân dân thành phố B sau khi thụ lý lại vụ án:

Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn trình bày: Sau khi bản án dân sự sơ thẩm và dân sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật đã được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B thi hành Công ty Thành Q được nhận lại tiền án phí và được nhận số tiền thi hành án 400.000.000 đồng tiền gốc từ Công ty PQ nên Công ty Thành Q yêu cầu Công ty PQ và Trung tâm nhân đạo PQ B liên đới trả số tiền gốc còn lại là 1.310.000.000 đồng và lãi theo thoả thuận là 1%/tháng tính theo quy định của pháp luật.

Đại diện theo uỷ quyền của bị đơn bà Không Thị Thuý trình bày: Sau khi bản án dân sự sơ thẩm và dân sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật Công ty PQ và Trung tâm nhân đạo PQ B đã thi hành được số tiền 450.000.000 đồng trong đó 400.000.000 đồng là tiền của Công ty PQ còn 50.000.000 đồng là tiền của Trung tâm nhân đạo PQ B. Khi có quyết định kháng nghị của Toà án cấp cao thì Cơ quan thi hành án dân sự thành phố B đã trả lại cho Trung tâm nhân đạo PQ B 50.000.000 đồng. Nay bà thừa nhận sau khi đối trừ đi số tiền đã được thi hành thì Công ty PQ và Trung tâm nhân đạo PQ B còn nợ Công ty Thành Q số tiền gốc chưa thanh toán là 1.310.000.000 đồng. Tuy nhiên, do hiện nay Công ty PQ và Trung tâm nhân đạo PQ B đang khó khăn nên chưa có điều kiện trả một lần cho Công ty Thành Q. Nay Công ty PQ và Trung tâm nhân đạo PQ B cam kết khi nào Công ty PQ được giải ngân tiền mặt sẽ thực hiện thanh toán đầy đủ tiền gốc còn nợ Công ty Thành Q. Về phần lãi phát sinh trên số tiền gốc tính từ ngày 19/7/2012 cho đến nay như yêu cầu của nguyên đơn, bị đơn cũng đồng ý sau khi trả gốc sẽ có kế hoạch trả sau khi được các cơ quan ban ngành chấp thuận.

Trong biên bản xác nhận khối lượng ngày 16/6/2012 có mục “Anh Tải bơm tàu: 25.652 m³ cát” và “Anh Tâm chuyển bằng ô tô: 3.221,8 m³” tức là Công ty Thành Q kê khai ra khối lượng cát san lấp mặt bằng mà Công ty Thành Q đã mua của Công ty

Sông Thương và của anh Tâm để san lấp mặt bằng cho dự án Trung tâm nhân đạo PQ B. Tại biên bản xác nhận công nợ ngày 10/11/2016 trong cột tên sản phẩm, đơn vị, khối lượng có ghi: Anh Tài bơm cát tàu (tức Công ty Sông Thương) 28.873,8 m³ và “Máy ủi chú Tâm: 30 ca” tức là anh Tài và chú Tâm đã thực hiện xong khối lượng hoàn thành cho Công ty Thành Q.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Trung tâm nhân đạo PQ B) do bà Khổng Thị T đại diện trình bày: Trung tâm nhân đạo PQ B được thành lập theo Quyết định số 499/QĐ – UBND ngày 23/4/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh B và là Cơ sở bảo trợ xã hội ngoài công lập do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và bảo đảm kinh phí cho các nhiệm vụ chỉ thường xuyên của cơ sở bảo trợ xã hội. Trung tâm nhân đạo PQ B chỉ là đơn vị được hưởng dụng cơ sở vật chất do chủ đầu tư xây dựng xây dựng để thực hiện chức năng của Cơ sở bảo trợ xã hội ngoài công lập – Trung tâm Nhân đạo PQ B được quyền quản lý, sử dụng tài sản đã được chủ đầu tư xây dựng để phục vụ mục đích bảo trợ xã hội theo quy định của pháp luật. Nay Công ty Thành Q yêu cầu Trung tâm nhân đạo PQ B liên đới cùng Công ty PQ trả cho Công ty Thành Q số tiền gốc là 1.310.000.000 đồng và tiền lãi, bà không đồng ý vì sẽ ảnh hưởng đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng xã hội.

* Do có nội dung trên, bản án dân sự sơ thẩm số 136/2021/DS-ST ngày 15/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố B đã căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ Điều 275, Điều 280, Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần xây dựng–Tư vấn và Thương mại Thành Q.

Buộc Công ty TNHH xã hội PQ trả cho Công ty Cổ phần xây dựng–Tư vấn và Thương mại Thành Q tổng số tiền 3.143.780.000. (Trong đó tiền gốc chưa thanh toán là 1.310.000.000 đồng và tiền lãi là 1.833.780.000 đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không chịu thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hàng tháng còn phải **CHPU** khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty TNHH xã hội PQ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 94.875.600 đồng nhưng được đối trừ đi số tiền 92.192.000 đồng đã thi hành theo Quyết định thi hành án chủ động số 327/QĐ – CCTHADS ngày 02/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền kháng cáo cho các bên đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/11/2021, Tòa án nhân dân thành phố B tiếp nhận đơn kháng cáo của Công ty Thành Q, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng buộc Trung tâm nhân đạo PQ có trách nhiệm liên đới với Công ty TNHH xã hội PQ để thanh toán khoản tiền nợ gốc và nợ lãi do chậm thanh toán cho Công ty Thành Q.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện của nguyên đơn không rút đơn khởi kiện và đơn kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Thỏa thuận ngày 10/11/2016 giữa Công ty Thành Q với Công ty TNHH PQ và Trung tâm nhân đạo PQ là thỏa thuận không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Bản án sơ thẩm tuyên thỏa thuận vô hiệu nhưng không giải quyết hậu quả của việc tuyên thỏa thuận vô hiệu là không đúng pháp luật. Trung tâm nhân đạo PQ được thụ hưởng tài sản từ Công ty TNHH PQ mà không phải có bất cứ trách nhiệm gì là không đúng. Nếu thỏa thuận ngày 10/11/2016 vô hiệu thì Trung tâm nhân đạo PQ phải hoàn trả cơ sở vật chất đã nhận của Công ty TNHH PQ. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc sửa án sơ thẩm theo hướng buộc Trung tâm nhân đạo PQ có trách nhiệm liên đới cùng Công ty TNHH xã hội PQ trả tiền gốc và tiền lãi cho Công ty Thành Q.

Đại diện của Công ty TNHH PQ và Trung tâm nhân đạo PQ là bà Khổng Thị T trình bày: Kháng cáo của Công ty Thành Q không có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện VKSND tỉnh B phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Tòa án nhân dân tỉnh B và các đương sự đã chấp hành đầy đủ các trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh B áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự không chấp nhận kháng cáo của công ty PQ, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét nội dung kháng cáo của Công ty Thành Q thì thấy:

[1.1] Về kháng cáo buộc Trung tâm nhân đạo PQ B phải có trách nhiệm liên đới cùng Công ty TNHH PQ trả nợ:

Ngày 11/3/2012 giữa Công ty Cổ phần xây dựng— Tư vấn và Thương mại Thành Q và Công ty TNHH một thành viên thương mại và dịch vụ PQ (nay là Công ty TNHH xã hội PQ) ký hợp đồng thi công xây dựng số 01/HĐTCXD. Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty Thành Q đã thực hiện hợp đồng như hai bên thỏa thuận mà không có

tranh chấp gì. Ngày 16/6/2012 và nhiều lần sau đó giữa hai bên lập biên bản xác nhận khối lượng công việc và chốt số tiền phải thanh toán theo khối lượng công việc mà Công ty Thành Q đã thực hiện, theo đó Công ty PQ phải có trách nhiệm thanh toán tiền nợ gốc cho Công ty Thành Q là 1.710.000.000 đồng.

Tại Quyết định giám đốc thẩm số 50/2020/DS – GĐT ngày 27/8/2020 của Toà án nhân dân cấp cao huỷ toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm số 54/2018/DS – ST ngày 23/11/2018 của Toà án nhân dân thành phố B và bản án dân sự phúc thẩm số 56/2019/DS – PT ngày 23/5/2019 của Toà án nhân dân tỉnh B. Theo Công văn số 634/VC – THADS ngày 12/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B bản án dân sự sơ thẩm, dân sự phúc thẩm nêu trên thì Công ty PQ thi hành được một phần. Công ty PQ đã trả nợ Công ty Thành Q 400.000.000 đồng tiền gốc. Nay Công ty Thành Q yêu cầu Công ty PQ và Trung tâm nhân đạo PQ B trả số tiền phát sinh từ hợp đồng thi công xây dựng số 01/HĐTCXD với tổng số tiền còn nợ là 1.310.000.000 đồng và tiền lãi theo thoả thuận là 1%/ tháng kể từ ngày 19/7/2012 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà sơ thẩm, phiên toà phúc thẩm đã được xét xử trước đó người đại diện theo pháp luật của Công ty PQ và đại diện của Trung tâm nhân đạo PQ (là bà Khổng Thị T) đều có lời khai thừa nhận: ngày 10/11/2016 và ngày 12/9/2017, Trung tâm nhân đạo PQ có ký văn bản về việc xác định số tiền còn nợ Công ty Thành Q phát sinh từ Hợp đồng số 01 ngày 11/3/2012 là 1.710.000.000 đồng. Trung tâm nhân đạo PQ cũng thừa nhận còn nợ Công ty Thành Q số tiền 1.710.000.000 đồng, giữa Công ty Thành Q và đại diện Công ty PQ và Trung tâm nhân đạo PQ đã cùng nhau thống nhất số nợ trên Công ty PQ và Trung tâm nhân đạo PQ phải có trách nhiệm liên đới trả nợ cho Công ty Thành Q.

Tuy nhiên, căn cứ vào Hợp đồng thi công xây dựng số 01/HĐTCXD ngày 11/3/2012 nói trên thì trách nhiệm thanh toán tiền cho Công ty Cổ phần xây dựng– Tư vấn và Thương mại Thành Q là trách nhiệm của Công ty TNHH một thành viên thương mại và dịch vụ PQ (nay là Công ty TNHH xã hội PQ); không phải trách nhiệm của Trung tâm nhân đạo PQ B.

Trung tâm nhân đạo PQ B được thành lập theo Quyết định số 499/QĐ – UBND ngày 23/4/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh B và là “*Cơ sở bảo trợ xã hội ngoài công lập do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và bảo đảm kinh phí cho các nhiệm vụ chi thường xuyên của cơ sở bảo trợ xã hội*”. Trung tâm nhân đạo PQ B là Cơ sở bảo trợ xã hội ngoài công lập nên được hưởng cơ sở vật dụng do cá nhân, tổ chức đầu tư xây dựng nên để phục vụ mục đích bảo trợ xã hội theo quy định của pháp luật. Việc bà T đại diện Trung tâm nhân đạo PQ B ký văn bản xác nhận nợ và đồng ý có trách nhiệm liên đới với Công ty TNHH xã hội PQ để trả nợ cho Công ty Thành Q là không phù hợp quy chế hoạt động của Trung tâm và không

đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng xã hội tại trung tâm. Nay, Trung tâm nhân đạo PQ B không đồng ý với yêu cầu của Công ty Thành Q buộc Trung tâm nhân đạo PQ B liên đới cùng Công ty PQ trả cho Công ty Thành Q số tiền gốc là 1.310.000.000 đồng và tiền lãi. Công ty TNHH xã hội PQ vẫn đang hoạt động và đã thực hiện một phần nghĩa vụ trả tiền cho Công ty Thành Q. Do vậy, Tòa án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc Trung tâm nhân đạo PQ B liên đới cùng với Công ty PQ trả cho Công ty Thành Q 1.310.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi là đúng pháp luật.

[1.2] Về kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố thỏa thuận ngày 10/11/2016 vô hiệu là trái pháp luật; tuyên bố thỏa thuận vô hiệu nhưng không giải quyết hậu quả của giao dịch dân sự vô hiệu:

Trong quá trình giải quyết vụ án, không có đương sự nào yêu cầu tuyên bố văn bản hay giao dịch nào vô hiệu. Nội dung bản án số 136/2021/DS-ST ngày 15/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố B không tuyên văn bản hay giao dịch nào vô hiệu. Do đó, nội dung kháng cáo trên của Công ty Thành Q này là không có cơ sở chấp nhận.

Việc Trung tâm nhân đạo PQ B thụ hưởng cơ sở vật chất từ Công ty TNHH PQ để đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng xã hội tại Trung tâm là thỏa thuận tự nguyện giữa hai bên, phù hợp quy chế hoạt động của Trung tâm. Công ty Thành Q cho rằng Trung tâm nhân đạo PQ B không thừa nhận nghĩa vụ trả nợ thì phải hoàn trả cơ sở vật chất cho Công ty TNHH PQ là không có cơ sở chấp nhận.

[1.3] Từ những đánh giá và phân tích nêu trên, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của Công ty Thành Q, cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

[2] Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét các nội dung không có kháng cáo, kháng nghị.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Kháng cáo của Công ty Thành Q không được chấp nhận nên Công ty Thành Q phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp kháng cáo của Công ty Cổ phần xây dựng – Tư vấn và Thương mại Thành Q, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 136/2021/DS-ST ngày 15/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Công ty Cổ phần xây dựng – Tư vấn và Thương mại Thành Q phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí

dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai số 0001314 ngày 05/01/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh B.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. B;
- VKSND tỉnh B;
- Chi cục THADS TP. B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương Giang

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Quyết Nguyễn Xuân Thọ

Phạm Thị Minh Hiền

